

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST

Ngày 30-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Luân

Ông Tạ Quang Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đinh Xuân N, sinh năm 1964 tại huyện H, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn K, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân Ng và bà Đinh Thị K; có vợ là Phạm Thị M và 04 con (con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2003); tiền án: không; tiền sự: quyết định số 27/QĐ-XPHC ngày 24/ 12/2020 của Công an xã Ninh Khang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (chấp hành xong ngày 24/12/2020). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1963, tại huyện H, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn P, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị M; có vợ là Bùi Thị M và 02 con (con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1991); tiền án: bản án số 25/2016/HSST ngày 10/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử phạt bị cáo 9 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 3.000.000 đồng, án phí 200.000 đồng về tội đánh bạc (chấp hành xong tiền phạt, án phí ngày 3/2/2020); bản án số 26/2020/HSST ngày 01/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử

phạt bị cáo 09 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập 5%/tháng, phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước, án phí phải nộp là 200.000 đồng (chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ ngày 07/7/2021); tiền sự: không; nhân thân: bản án số 22/HSST ngày 26/4/1995 của TAND tỉnh Ninh Bình xử phạt bị cáo 6 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng về tội xâm phạm chỗ ở công dân và tội gây rối trật tự công cộng; Quyết định số 2440/QĐ-CT ngày 12/12/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với bị cáo, thời hạn 24 tháng; Quyết định số 33/QĐ-XPHC ngày 24/11/2016 của Công an xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt bị cáo 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Quyết định số 33/QĐ-XPHC ngày 04/12/2017 của Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt bị cáo 1.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị áp dụng pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1963, trú tại: thôn P, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.
2. Ông Nguyễn Công Đ, sinh năm 1961, trú tại: thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút, ngày 05/5/2021, công an huyện Hoa Lư phối hợp với công an xã N phát hiện lập biên bản tại nhà ông Nguyễn Công Đ ở thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Đinh Xuân N, bị cáo Nguyễn Văn Tr, ông Nguyễn Công Đ, ông Nguyễn Khắc T đang đánh bài bằng hình thức chơi phỏm, được thua bằng tiền; thu dưới chiếu một bộ tú lơ khơ 52 quân và số tiền 1.590.000 đồng, trong đó thu của Nguyễn Công Đ 140.000 đồng, thu của Nguyễn Khắc T 350.000 đồng, thu của bị cáo N 1.100.000 đồng. Ngoài ra, thu giữ trong người Nguyễn Khắc T số tiền 5.500.000 đồng, Nguyễn Văn Tr 1.950.000 đồng, Nguyễn Công Đ là 1.300.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bài là 2.495.000 đồng (N: 1.000.000 đồng, Tr: 905.000 đồng, T: 370.000 đồng, Đ: 220.000 đồng); cách thức chơi như sau: bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người chơi 9 quân bài, người chia bài là 10 quân bài và được đánh đầu tiên. Các quân bài còn lại được đặt ở giữa chiếu, gọi là nọc để người chơi bốc bài ghép phỏm. Khi bốc hết quân bài ở nọc thì sẽ hạ bài để tính phỏm và điểm. Phỏm được ghép từ 3 quân bài trở lên giống nhau hoặc 3 quân bài liên tiếp cùng chất (rô, cơ, bích, tép), những quân bài không ghép với nhau thì tính điểm (quân

A: 01 điểm, quân J: 11 điểm, quân Q: 12 điểm, quân K: 13 điểm). Người ít điểm nhất là người thắng được thu về số tiền của người về nhì: 5.000 đồng, người về ba: 10.000 đồng, người về thứ tư: 15.000 đồng. Nếu ai không có phỏm gọi là cháy bị thu 20.000 đồng, bằng điểm nhau thì người nào hạ bài trước sẽ thắng, người nào có 3 phỏm thì gọi là ù và thu của những người chơi khác 20.000 đồng/người.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu Giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Văn Tr. Tại bản kết luận giám định số 242/KLGĐ ngày 30/7/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi ngày 5/5/2021 và tại thời điểm giám định, Nguyễn Văn Tr có bệnh rối loạn hỗn hợp lo âu và trầm cảm, bệnh ở giai đoạn ổn định. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F41.2. Tại các thời điểm trên, Nguyễn Văn Tr đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Văn Tr 1.000.000 đồng, Nguyễn Khắc T: 5.500.000 đồng, Nguyễn Công Đ: 1.300.000 đồng. Số tiền 2.495.000 đồng và 01 bộ tứ lơ khơ được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quản lý.

Bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 16/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của BLHS xử phạt bị cáo Đinh Xuân N từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 6 đến 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.495.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tứ lơ khơ.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi nêu trên, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo đều đã thành niên, nhận thức rõ việc chơi bài được thua bằng tiền là đánh bạc trái phép, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện ngày 5/5/2021, các bị cáo có hành vi đánh bạc tại nhà Nguyễn Công Đ ở thôn T, xã N, huyện H với số tiền là 2.495.000 đồng. Bị cáo N có tiền sự về hành vi đánh bạc, bị cáo Tr có tiền án về hành vi đánh bạc chưa hết thời hiệu được xóa án tích và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, 3 Điều 321 của BLHS đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

[3] Trong vụ án này, các bị cáo đồng phạm với nhau ở mức độ giản đơn. Bị cáo Đinh Xuân N là người khởi xướng việc đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Văn Tr là người tham gia đánh bạc sau cùng. Do đó, bị cáo N có vai trò cao hơn so với bị cáo Tr.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đều khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo N phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Tr có nhân thân xấu do nhiều lần bị tòa án và các cơ quan có thẩm quyền xử phạt nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Bên cạnh đó, cũng cần xem xét mẹ của bị cáo Tr là người có công với cách mạng (được thưởng huy chương kháng chiến). Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo Nửa và tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS cho bị cáo Tr.

[5] Về áp dụng hình phạt: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc đánh bạc còn là nguyên nhân của nhiều tệ nạn xã hội khác do đó cần phải xử lý các bị cáo bằng hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được phân tích nêu trên cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo N và áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Tr để cải tạo các bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật. Xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn (bị cáo Tr ốm đau có bệnh án điều trị nhiều năm tham gia lao động hạn chế, bị cáo N thu nhập thấp có xác nhận của chính quyền địa phương) nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo N trong thời hạn cải tạo không giam giữ và không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền không dùng vào việc đánh bạc cho bị cáo Tr và các đối tượng Nguyễn Khắc T, Nguyễn Công Đ là đúng quy định. Số tiền 2.495.000 đồng các bị cáo và

Nguyễn Khắc T, Nguyễn Công Đ sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; bộ tú lơ khơ là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Vấn đề khác: Nguyễn Khắc T, Nguyễn Công Đ tham gia đánh bạc cùng các bị cáo nhưng chưa bị xử lý hành chính và không có tiền án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện Hoa Lư đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Khắc T và Nguyễn Công Đ là đúng pháp luật. Quá trình điều tra cũng đã xác định Trịnh Viết Ch, sinh năm 1970, trú tại thôn K, xã N, huyện H có chơi bài cùng T, Đ, N nhưng không tính được thua bằng tiền hay hiện vật do đó không xem xét xử lý đối với Trịnh Viết Ch.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Xuân N, Nguyễn Văn Tr phạm tội đánh bạc.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đinh Xuân N 12 (*mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đinh Xuân N cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, khoản 3 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.495.000 (*hai triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn*) đồng; tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ đã thu giữ của các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

(Số tiền 2.495.000 đồng và 52 quân bài tú lơ khơ nói trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình theo biên bản giao nhận vật chứng và ủy nhiệm chi ngày 17/9/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- Công an huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh